

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 16/4/2021  
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Dũng
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Trần Thị Ngọc và ông Phan Quang Sơn
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 288/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/QĐST- HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 (*có mặt*).

***Địa chỉ:*** Khu phố C, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1982 (*vắng mặt*).

***Địa chỉ:*** Khu phố C, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện ngày 06/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2005 tại UBND xã TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, anh H không chăm sóc gì cho gia đình, không những thế, anh H còn có người phụ nữ khác. Nay nhận thấy tình cảm không còn, chị không thể sống chung với anh H được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Mỹ H1, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Quốc H2, sinh ngày 25/5/2012. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đồng cho hai cháu. Tại phiên tòa, chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh Nguyễn Quốc H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng anh H không đến Tòa án để làm việc, tham dự phiên tòa cũng như cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.*

*Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành thụ lý, chuẩn bị xét xử và xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác, nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành theo quy định.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2005 tại UBND xã TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì anh chị có nhiều mâu thuẫn, anh H đã có người phụ nữ khác, vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2020 cho đến nay nên đã làm cho tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh H đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L; về con chung giao cháu Nguyễn Ngọc Mỹ H1, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Quốc H2, sinh ngày 25/5/2012 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì tại phiên tòa chị L không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị xem xét; về tài sản chung, nợ chung chị L không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

*Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Quốc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

**Xét yêu cầu của nguyên đơn:**

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2005 tại UBND xã TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận đúng theo quy định nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị L và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H đã có người phụ nữ khác nên vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa và từ cuối năm 2020 cho đến nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc chung trong gia đình*”.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Quốc H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H không cung cấp các tài liệu, chứng cứ; không đến Tòa án theo giấy triệu tập để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, anh H đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy anh H đã không còn thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc đến chị L, làm cho hôn nhân giữa chị L và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L .

[2] *Về con chung:* Chị L và anh H có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Mỹ H1, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Quốc H2, sinh ngày 25/5/2012. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án anh H không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình về việc nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu của chị Nguyễn Thị L và nguyện vọng của các cháu, giao cháu Nguyễn Ngọc Mỹ H1, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Quốc H2, sinh ngày 25/5/2012 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con: Tại phiên tòa, chị L không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Căn cứ:**

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

- *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quốc H.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Ngọc Mỹ H1, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Quốc H2, sinh ngày 25/5/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Nguyễn Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001935 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

**Nguyễn Anh Dũng**